

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2018/HS-ST
Ngày 26-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Mười

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Hồng Hạnh

Ông Trương Văn Hiếu

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Lã Quốc Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành C, sinh ngày 09/7/1985 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Đường L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình C (đã chết) và bà Vũ Thị H (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị H (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại Bản án số 46/HSST ngày 07/3/2001, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội "Cướp tài sản" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng; Bản án số 88/HSST ngày 10/5/2002, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tổng hợp với 24 tháng tù của bản án số 46/HSST ngày 07/3/2001, buộc chấp hành hình phạt chung là 36 tháng tù (đã được xóa); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 16/01/2018, cùng ngày chuyển tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 15/01/2018, tại trước cửa số nhà 4/320 đường Lê Lai, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Công an phường Máy Chai kiểm tra bắt quả tang Nguyễn Thành C có hành vi tàng trữ chất ma túy. Vật chứng thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của Nguyễn Thành C 02 gói nilon kích thước mỗi gói 2x3 cm, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng gửi giám định.

Kết luận giám định số 46/KLGD ngày 17/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Thành C gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,1750 gam, là loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thành C khai nhận: Chiều tối ngày 15/01/2018, Nguyễn Thành C nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân nên đã đi bộ từ nhà đến khu vực đường tàu Mê Linh, quận Lê Chân gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy đá với giá 250.000 đồng. Mua xong Nguyễn Thành C cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi tìm nơi sử dụng, khi đi đến trước cửa nhà số 4/320 đường Lê Lai, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng thì bị cơ quan Công an kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng.

Lời khai nhận tội nêu trên của Nguyễn Thành C phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và kết luận giám định số 46/KLGD ngày 17/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

Tại Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 06/4/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, bị cáo có ông nội là Liệt sỹ, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi,

bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C với mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ma túy số 46/PC54 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về pháp luật áp dụng:

[1] Xét thấy theo quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy", Hội đồng xét xử áp dụng để quyết định tội danh, hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thành C.

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên:

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được Cơ quan điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với sự thật khách quan, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ 45' ngày 15/01/2018, bị cáo Nguyễn Thành C đã có hành vi cất giấu bất hợp pháp 02 gói nilon kích thước mỗi gói 02 x 3 cm, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại loại Methamphetamine, theo Kết luận giám định số 46/KLGĐ ngày 17/01/2018 có trọng lượng 0,1750 gam. Việc cất giấu

chất ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Tại thời điểm thực hiện hành vi (ngày 15/01/2018), bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thành C đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Đánh giá về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm phát sinh, gia tăng nhiều loại tội phạm hình sự khác.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, có ông nội Nguyễn Văn P là liệt sỹ, do bố mẹ của bị cáo đều đã mất hiện bị cáo đang là người được hưởng chế độ trợ cấp thờ cúng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trên cơ sở đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; sau khi xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn Thành C có 02 tiền án tuy đã được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội, thể hiện bị cáo không có ý thức sửa chữa sai lầm, coi thường pháp luật, Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, bắt bị cáo cách ly ra khỏi xã hội một thời gian, mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phát huy tác dụng răn đe, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[8] Căn cứ biên bản xác minh ngày 19/01/2018 cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về xử lý vật chứng:

[9] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

xử tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, dấu niêm phong số 46/PC54.

- Về án phí:

[10] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[11] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12] Trong vụ án này đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Thành C, chưa xác minh được căn cước, lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Nguyễn Thành C 18 (mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/01/2018.

Tạm giam bị cáo Nguyễn Thành C 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, dấu niêm phong số 46/PC54 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/4/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thành C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo Nguyễn Thành C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- PV27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Mười

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười